TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST.
Ngày 14 - 01 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Hồng Liên - Là Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 198/2024/TLST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Vũ Hữu S, sinh năm 1988; Nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Hữu T và bà Lê Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015 nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/5/2013, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 (một) năm tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2014. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/10/2024 đến ngày 30/10/2024 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

* Bị hại:

1/ Anh Tạ Văn TH, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1990; Trú tại: Tổ dân phố T, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hữu S đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 12/10/2024, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B1-475.60 đi đến khu đô thị HUD thuộc tổ dân phố T, phường C, thành

phố P. Tại đây S thấy ngôi nhà 04 tầng của anh Lê Anh D đang xây dựng do anh Tạ Văn TH làm chủ thầu xây dựng. S dừng xe trên vỉa hè công viên cách nhà anh D khoảng 200m và quan sát. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi thấy thợ xây dựng nghỉ khóa cửa đi về, không có người trông coi, S đi bộ ra khu đất trống phía sau ngôi nhà, do tường nhà cao 2,65m, S dùng một đoạn gậy gỗ dựng lên bờ tường trèo vào bên trong. Do trời tối, nhà chưa có đèn điện không quan sát được nên S bật đèn màn hình của chiếc điện thoại Iphone 13 tìm tài sản để trộm cắp. S phát hiện tại phòng khách tầng 1 có 01 máy hàn màu vàng cam nhãn hiệu JASIC, 300A; 01 máy cắt bàn màu xanh nhãn hiệu BOSCH GCO và 01 máy cắt gạch cầm tay màu đỏ nhãn hiệu MAKITA. S tiếp tục đi lên tầng 2 thấy có 01 máy bắn cốt, màu xanh, nhãn hiệu AKITA, loại 5 tia, 01 máy bắn cốt màu xanh tím than nhãn hiệu AKURA, AK488; 01 máy trộn vữa và 01 sà cầy dài khoảng 70cm. S dùng sà cầy cậy chiếc mô tơ gắn trên máy trộn vữa, rồi bê mô tơ của máy và 02 máy bắn cốt xuống tầng 1, rồi tiếp tục đi lên tầng 3 thấy có 01 máy rửa xe màu vàng cam, loại cầm tay, căm điện loại 3000W và đoạn dây điện nhãn hiệu Trần Phú, màu vàng dài 10m thì bê xuống tầng 1. Do tường nhà cao, S dùng hai cây giáo kim loại kê sát tường để trèo lên chuyển các tài sản trộm cắp được ra bên ngoài rồi dùng dây buộc vào giá chở hàng xe mô tô rồi điều khiển xe đi về nhà nghỉ H thuộc tổ dân phố V, phường Y, thị xã D. Khoảng 07 giờ ngày 13/10/2024, S điều khiển xe mang các tài sản trộm cắp được đến đoạn Cầu G thuộc huyện P, thành phố Hà Nội bán lại cho một người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) làm nghề thu mua máy cũ được số tiền 3.200.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 19/10/2024, Vũ Hữu S tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B1-475.60 đi qua ngôi nhà 04 tầng đang được sơn màu trắng của anh Nguyễn Xuân B. S nhìn thấy trong tầng 1 của ngôi nhà có để 01 máy cắt loại để bàn nhãn hiệu Makia M2403; 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC ZX7-200, màu cam đen và 01 đoạn dây điện màu vàng dài 22m, trên dây điện có in dòng chữ và số "CO DIEN TRAN PHU TRAFUCO 60227 1EC53300/500U 700C 2Cx1,0 SQmm", một đầu dây được lắp phích cắm, trên phích cắm có dòng chữ "SIÊU CHỊU TẢI 3000W SOPOKA", một đầu dây được lắp đầu nối có dòng chữ: "VINAKIP 16A250V". Do lúc này đang có người trong nhà nên S điều khiển xe bỏ đi. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe quay lại quan sát thấy nhà của anh Bình đã tắt điện, đóng cửa, không có người trông coi, S dừng xe lại trèo qua tường, đột nhập vào trong nhà lấy trộm: 01 máy cắt loại để bàn nhãn hiệu Makita M2403; 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC ZX7 – 200, màu cam, đen và 01 đoạn dây điện màu vàng dài 22m, trên dây điện có in dòng chữ và số: "CO DIEN TRAN PHU TRAFUCO 60227 1EC53300/500U 700C 2Cx1,0 SQmm", một đầu dây được lắp phích cắm, trên phích cắm có dòng chữ "SIÊU CHỊU TẢI 3000W SOPOKA", một đầu dây được lắp đầu nối, trên đầu nối có dòng chữ "VINAKIP 16A250V". Sau đó, S điều khiển xe chở các tài sản trộm cắp được mang về nhà nghỉ H thuộc tổ dân phố V, phường Y, thị xã D để cất giấu.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh Tạ Văn TH và anh Nguyễn Xuân B đã làm đơn trình báo gửi đến Công an thành phố Phủ Lý.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, đen, biển kiểm soát: 22b1 -475.60, xe lắp một gương chiếu hậu bên trái, xe được lắp một giá để hàng bằng kim loại, màu xanh và 02 đoạn dây buộc dạng dây chun màu đỏ, đen có móc nối bằng kim loại; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu đỏ, đen, trắng, dán mác HONDA;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 128GB, nàu hồng, số IMEI:354874933867871, bên trong lắp một sim điện thoại số thuê bao: 0869.660.889;

- 01 chiếc áo dài tay dạng áo chống nắng, màu đen, có mũ chùm đầu.

- 01 chiếc kính, gọng bằng nhựa, màu đen, mắt kính không màu;

- 01 máy cắt, loại cầm tay nhãn hiệu HUKAN 21V LITHIUM, không lắp lưỡi cắt; 01 máy cắt, loại để bàn nhãn hiệu Makita M2.403.

- 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC ZX7-200, màu cam, đen;

- 01 sạc pin dạng sạc pin dùng cho máy cắt cầm tay;

- 01 đoạn dây điện, màu vàng dài 22m, một đầu lắp phích cắm, một đầu nối phích cắm, trên dây điện có in dòng chữ và số: "CO DIEN TRAN PHU TRAFUCO 60227 1EC53300/500U 700C 2Cx1,0 SQmm";

- 01 ví dạng giả da, màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân số: 038088014172 mang tên Vũ Hữu S và 01 giấy phép lái xe số: 270238047986 mang tên Vũ Hữu S.

- 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02 GB, màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu CAM KT, bên trong lưu trữ video có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: " 01 máy hàn màu vàng cam nhãn hiệu JASIC, 300A đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 1.000.000 đồng; 01 máy cắt bàn màu xanh nhãn hiệu BOSCH GCO, đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng); 01 (một) máy bắn cốt màu xanh nhãn hiệu AKITA, loại 05 tia, đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01(một) mô tơ máy trộn vữa màu xám loại 2,2 kg đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 máy cắt gạch cầm tay màu đỏ nhãn hiệu Makita đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) máy rửa xe màu vàng cam, loại cầm tay, cắm điện loại 3000W đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) đoạn dây điện màu vàng 10m, nhãn hiệu Trần Phú, loại dẹt 02 lõi (1,5x2)mm, đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); 01 (một) phích cắm điện màu vàng cam, loại chịu tải đã qua sử dụng (chưa thu được vật chứng) giá 2.000đ (hai nghìn đồng) và 01 (một) ổ cắm điện màu vàng cam, loại chịu tải, chịu nhiệt, có 04 chân cắm đã qua sử dụng (chưa thu giữ được vật chứng) giá 10.000đ (Mười nghìn đồng)"

" 01 máy cắt loại để bàn nhãn hiệu Makita M2403 đã qua sử dụng giá 880.000đ; 01 (một) máy cắt cầm tay nhãn hiệu HUKAN 21V LITHIUM, không lắp lưỡi cắt, đã qua sử dụng giá 470.000đ; 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC ZX7 – 200, màu cam, đen đã qua sử dụng giá 1.000.000đ; 01 sạc pin dạng sạc pin dùng cho máy cắt cầm tay đã qua sử dụng giá 200.000đ và 01 đoạn dây điện màu vàng dài 22m, trên dây điện có in dòng chữ và số: "CO DIEN TRAN PHU TRAFUCO 60227 1EC53300/500U 700C 2Cx1,0 SQmm", một đầu dây được lắp phích cắm, trên phích cắm có dòng chữ "SIÊU CHỊU TẢI 3000W SOPOKA", một đầu dây được lắp đầu nối, trên đầu nối có dòng chữ "VINAKIP 16A250V, giá 180.000đ"

Ngày 19/11/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ra kết luận giám định số 893/KL-KTHS, kết luận: "Xe mô tô Jupiter giám định có: Số khung nguyên thủy: RLCJ5B9408y029191; số máy nguyên thủy: 5B94- 029191"

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 08/CT-VKS-PL ngày 18/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Vũ Hữu S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vũ Hữu S từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 173; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt Vũ Hữu S từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, đen, biển kiểm soát: 22b1 -475.60, xe lắp một gương chiếu hậu bên trái, xe được lắp một giá để hàng bằng kim loại, màu xanh và 02 đoạn dây buộc dạng dây chun màu đỏ, đen có móc nối bằng kim loại; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 128GB, màu hồng, số IMEI:354874933867871, bên trong lắp một sim điện thoại số thuê bao: 0869.660.889 là công cụ phương tiện Vũ Hữu S sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu đỏ, đen, trắng, dán mác HONDA; 01 chiếc áo dài tay dạng áo chống nắng, màu đen, có mũ chùm đầu, 01 chiếc kính, gọng bằng nhựa, màu đen, mắt kính không màu; 01 máy cắt, loại cầm tay nhãn hiệu HUKAN 21V LITHIUM, không lắp lưỡi cắt; 01 sạc pin dạng sạc pin dùng cho máy cắt cầm tay; 01 ví dạng giả da, màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân số: 038088014172 mang tên Vũ Hữu S và 01 giấy phép lái xe số: 270238047986 mang tên Vũ Hữu S là đồ vật, giấy tờ cá nhân của S không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo;

- Đối với 01 máy cắt loại để bàn nhãn hiệu Makita M2403, 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC ZX7-200, màu cam, đen; 01 đoạn dây điện, màu vàng dài 22m, một đầu lắp phích cắm, một đầu nối phích cắm, trên dây điện có in dòng chữ và số: "CO DIEN TRAN PHU TRAFUCO 60227 1EC53300/500U 70 ^{0} C 2Cx1,0 SQmm" là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Xuân B cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định trả lại tài sản trên cho anh Bh là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02 GB, màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu CAM KT, bên trong lưu trữ video có liên quan đến vụ án cần lữu giữ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với bố mẹ già và bốn con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về xét xử vắng mặt bị hại:

Quá trình điều tra đã lấy được lời khai của những bị hại và họ không yêu cầu, đề nghị gì khác về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại, công bố lời khai là đúng pháp luật quy định.

[3] Đánh giá về tội danh: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ án, vật chứng tài sản thu giữ; Kết luận định giá tài sản của cơ quan có thẩm quyền cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập. Như vậy, có đủ chứng cứ buộc tội kết luận: Tháng10/2024, tại tổ dân phố T, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Vũ Hữu S đã hai lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Khoảng 18 giờ ngày 12/10/2024, S đột nhập vào nhà ông Lê Anh D hiện đang do anh Tạ Văn TH làm cai xây dựng và trộm cắp 01 máy hàn trị giá 1.000.000 đồng, 01 máy cắt bàn trị giá 900.000 đồng, 02 máy bắn cốt trị giá 400.000 đồng, 01 mô tơ máy trộn vữa trị giá 500.000 đồng, 01 máy cắt gạch cầm tay trị giá 180.000 đồng, 01 máy rửa xe trị giá 600.000 đồng, 01 đoạn dây điện trị giá 50.000 đồng, 01 phích cắm điện trị giá 2.000 đồng, 01 ổ điện trị giá 10.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của anh TH là 3.642.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/10/2024, S tiếp tục đột nhập vào nhà chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Xuân B gồm: 01 máy cắt trị giá 880.000 đồng, 01 máy hàn trị giá 1.000.000 đồng, 01 đoạn dây điện dài 22m, một đầu lắp phích cắm, một đầu lắp đầu nối trị giá 180.000 đồng. Trị giá tài sản là 2.060.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Vũ Hữu S chiếm đoạt của anh TH và anh B là 5.702.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Vũ Hữu S đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Hữu S là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc bảo quản tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra một bản án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng chấp hành hình phạt tù 01 năm về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích), nay lại phạm tội này nên Hội đồng xét xử cũng xem xét yếu tố này khi lượng hình.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bố đẻ bị cáo tham gia cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến công hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hai lần hành vi trộm cắp và đều đủ cấu thành phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

* Hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cũng cân nhắc điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để Hội đồng xét xử ấn định mức phạt phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tạ Văn TH đã nhận tiền bị cáo bồi thường, anh Nguyễn Xuân B nhận lại tài sản bị trộm cắp, các bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, còn chị Nguyễn Thị H đã trả cho anh TH 3.642.000đ, nhưng không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, đen, biển kiểm soát: 22B1 -475.60, xe lắp một gương chiếu hậu bên trái, xe được lắp một giá để hàng bằng kim loại, màu xanh và 02 đoạn dây buộc dạng dây chun màu đỏ, đen có móc nối bằng kim loại; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 128GB, màu hồng, số IMEI:354874933867871, bên trong lắp một sim điện thoại số thuê bao: 0869.660.889 là công cụ phương tiện Vũ Hữu S sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu đỏ, đen, trắng, dán mác HONDA; 01 chiếc áo dài tay dạng áo chống nắng, màu đen, có mũ chùm đầu, 01 chiếc kính, gọng bằng nhựa, màu đen, mắt kính không màu; 01 máy cắt, loại cầm tay nhãn hiệu HUKAN 21V LITHIUM, không lắp lưỡi cắt; 01 sạc pin dạng sạc pin dùng cho máy cắt cầm tay; 01 ví dạng giả da, màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân số: 038088014172 mang tên Vũ Hữu S và 01 giấy phép lái xe số: 270238047986 mang tên Vũ Hữu Sơn là đồ vật, giấy tờ cá nhân của S không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; Tuy nhiên cần giao căn cước công dân cho cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và giao trả cho bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù theo quy định của Luật căn cước.

- Đối với 01 máy cắt loại để bàn nhãn hiệu Makita M2403, 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC ZX7-200, màu cam, đen; 01 đoạn dây điện, màu vàng dài 22m, một đầu lắp phích cắm, một đầu nối phích cắm, trên dây điện có in dòng chữ và số: "CO DIEN TRAN PHU TRAFUCO 60227 1EC53300/500U 70 ^{0} C 2Cx1,0 SQmm" là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Xuân B cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định trả lại tài sản trên cho anh B là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02 GB, màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu CAM KT, bên trong lưu trữ video có liên quan đến vụ án cần lữu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về vấn đề khác của vụ án: Quá trình điều tra Vũ Hữu S khai: sau khi trộm cắp tài sản ngày 12/10/2024, đến sáng ngày 13/10/2024 đã mang bán cho mọt người đàn ông làm nghề thu mua máy móc cũ toàn bộ số tài sản phạm pháp đó. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã truy tìm nhưng không xác định được người mua và số tài sản S đã bán cho nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 35; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hữu S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phat:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Hữu S 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/10/2024.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung đối với Vũ Hữu S 1.000.000đ (một triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, đen, biển kiểm soát: 22B1 - 475.60, xe lắp một gương chiếu hậu bên trái, xe được lắp một giá để hàng bằng kim loại, màu xanh và 02 đoạn dây buộc dạng dây chun màu đỏ, đen có móc nối bằng kim loại; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 128GB, màu hồng, số IMEI:354874933867871, bên trong lắp một sim điện thoại số thuê bao: 0869.660.889.

- Trả lại bị cáo Vũ Hữu S 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu đỏ, đen, trắng, dán mác HONDA; 01 chiếc áo dài tay dạng áo chống nắng, màu đen, có mũ chùm đầu, 01 chiếc kính, gọng bằng nhựa, màu đen, mắt kính không màu; 01 máy cắt, loại cầm tay nhãn hiệu HUKAN 21V LITHIUM, không lắp lưỡi cắt; 01 sạc pin dạng sạc pin dùng cho máy cắt cầm tay; 01 ví dạng giả da, màu đen, 01 giấy phép lái xe số: 270238047986 mang tên Vũ Hữu S; giao 01 căn cước công dân số 038088014172 mang tên Vũ Hữu S cho cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và giao trả cho bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù.

Tiếp tục lưu giữ 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02 GB, màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu CAM KT trong hồ sơ vụ án.

(Tình trạng vật chứng trong biên bản giao nhận vật chứng và biên bản mở niêm phong vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự Phủ Lý lập cùng ngày 19/12/2024).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Hữu S phải nộp 200.000đ.(hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên vsf đóng dấu)

Nguyễn Thị Mai Oanh